

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN BÍCH NGỌC

YẾU TỐ KHẨU NGỮ TRONG
HƯƠNG RỪNG CÀ MAU CỦA SƠN NAM

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Thái Nguyên - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN BÍCH NGỌC

YẾU TỐ KHẨU NGỮ
TRONG *HƯƠNG RỪNG CÀ MAU* CỦA SƠN NAM

Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam

Mã số: 60.22.01.02

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. Hoàng Cao Cương

Thái Nguyên - 2015

LỜI CẢM ƠN

Sau một thời gian học tập và nghiên cứu, tôi đã hoàn thành luận văn Thạc sĩ ngôn ngữ với đề tài “Yếu tố khẩu ngữ trong Hương rừng Cà Mau của Sơn Nam”.

Qua đây, tôi xin chân thành bày tỏ sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo, TS. Hoàng Cao Cương đã tâm huyết, chỉ bảo tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài này và là người thầy đã truyền dạy cho tôi những kiến thức và kinh nghiệm quý báu trong công tác giảng dạy sau này. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn đến BGH, khoa sau Đại học, ban chủ nhiệm khoa Ngữ Văn, cùng các thầy, cô trực tiếp giảng dạy bộ môn chuyên ngành ngôn ngữ của Trường ĐHSP Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Tác giả luận văn

Nguyễn Bích Ngọc

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn này là do tôi viết. Mọi số liệu, tư liệu cũng như kết quả nghiên cứu là của riêng tôi.

Tôi xin chịu trách nhiệm về lời cam đoan này.

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Người cam đoan

Nguyễn Bích Ngọc

MỤC LỤC

Lời cảm ơn	i
Lời cam đoan	ii
Mục lục	iii
Danh mục các từ viết tắt	iv
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	6
6. Đóng góp của luận văn	6
7. Bố cục luận văn	7
Chương 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT	8
1.1. Dẫn nhập.....	8
1.2. Một số khái niệm ngôn ngữ học và nghiên cứu văn học	8
1.2.1. Ngôn ngữ toàn dân.....	8
1.2.2. Tiếng địa phương.....	9
1.2.3. Ngôn ngữ văn hóa. Ngôn ngữ văn học. Ngôn ngữ văn chương	10
1.2.4. Khẩu ngữ	15
1.2.5. Chủ đề	22
1.2.6. Chi tiết nghệ thuật.....	23
1.2.7. Hình tượng nhân vật	24
1.3. Nhà văn Sơn Nam và <i>Hương rừng Cà Mau</i>	25
1.3.1. <i>Nhà văn Sơn Nam</i>	25
1.3.2. <i>Hương rừng Cà Mau</i>	26
1.4. Tiểu kết.....	27
Chương 2. TÍNH_KHẨU NGỮ THỂ HIỆN TRONG TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG	

2.1. Dẫn nhập.....	30
2.2. Danh sách từ ngữ Nam Bộ trong HRCM	31
Cơ sở dữ liệu	Error! Bookmark not defined.
2.2.1. Nhóm tương ứng ngữ âm với từ toàn dân.....	32
2.2.2. Nhóm không có tương ứng về ngữ âm với từ toàn dân.....	39
2.3. Tiểu kết.....	45
Chương 3. TÍNH KHẤU NGỮ THỂ HIỆN TRONG CÁC LỚP TỪ VÀ TÊN GỌI.....	46
3.1. Dẫn nhập.....	46
3.2. Danh từ	46
3.2.1. Danh từ chung: <i>loài cây</i>	47
3.2.2. Danh từ chung: <i>loài vật</i>	49
3.2.3. Danh từ riêng: <i>tên đất, tên người</i>	54
3.3. Đại từ.....	70
3.4. Tiểu từ cuối câu	75
3.5. Cấu trúc vị từ	79
3.6. Thành ngữ, quán ngữ	85
3.6.1. Thành ngữ.....	85
3.6.2. Quán ngữ	88
3.7. Tiểu kết.....	89
KẾT LUẬN	92
THƯ MỤC THAM KHẢO	95
PHỤ LỤC.....	100

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

1. HRCM: HƯƠNG RỪNG CÀ MAU
2. TSXH: TẦN SỐ XUẤT HIỆN
3. NAM BÔ: NAM BỘ
4. TD: TOÀN DÂN
5. CTĐD: CẤU TRÚC ĐỊNH DANH
6. YTĐT: YẾU TỐ ĐÚNG TRƯỚC
7. ÝTĐS: YẾU TỐ ĐÚNG SAU
8. TTCC: TIÊU TỪ CUỐI CÂU
9. TTMD: TIÊU TỪ MỤC ĐÍCH
10. TTTC: TIÊU TÌNH THÁI CUỐI
11. TNTN: THÀNH NGỮ TỤC NGỮ

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Để giao tiếp và sáng tạo, con người có thể dùng âm thanh hoặc chữ viết, nhưng giao tiếp và sáng tạo bằng âm thanh vẫn là tự nhiên và phổ dụng hơn, vì lịch sử giao tiếp bằng âm thanh đã có hàng triệu năm trong khi thói quen dùng chữ viết mới bắt đầu từ dăm ngàn năm lại đây.

Những năm gần đây, đã có rất nhiều những công trình nghiên cứu về từ khẩu ngữ và tác dụng của nó được dùng trong các tác phẩm văn chương như các tác giả: Nguyễn Thị Thanh Nga (2000), *Những từ ngữ mang sắc thái khẩu ngữ trong tiếng Việt*, Luận án tiến sĩ Ngữ văn, Nguyễn Thị Diệp (2009), *Dấu ấn văn hóa Nam Bộ trong truyện ngắn Sơn Nam*, Luận văn Cao học, Đại học Cần Thơ, Trần Thị Hạnh (2012), *Sơn Nam trong tiến trình văn học Nam Bộ*, www.yersin.edu.vn/Uploads/2013/03/Thong_Tin_KH_So_01_091.pdf, Nguyễn Văn Nở, Nguyễn Thị Tuyết Hoa (2015), *Cách vận dụng từ địa phương trong truyện ngắn của Sơn Nam*, <http://nguvan.hnue.vn/nghiencuu/tabid/100/newstab/468/default.aspx>, Phạm Thị Thu Thủy (2011), *Dấu ấn Nam Bộ trong tập truyện ngắn "Mùa len trâu" của nhà văn Sơn Nam*, www.tonvinhvanhoadoc.vn, Nguyễn Nghiêm Phương (2009), *Màu sắc Nam Bộ trong ngôn ngữ truyện ký Sơn Nam*, Luận văn Cao học, ĐHSP Tp Hồ Chí Minh, Lê Thị Thùy Trang (2003), *Đặc điểm truyện ngắn Sơn Nam giai đoạn 1954-1975*, Luận văn Cao học, ĐHSP Tp Hồ Chí Minh. Những tác giả trên đã nói về tác dụng của khẩu ngữ, về nhà văn Sơn Nam một nhà văn đã mang đậm chất Nam Bộ. Nói tiếp cách tiếp cận này, chúng tôi chọn đề tài để nghiên cứu : *Yếu tố khẩu ngữ trong Hương Rừng Cà Mau của Sơn Nam*. Mong muốn khắc sâu hơn nữa giá trị, tác dụng của khẩu ngữ được Sơn Nam sử dụng trong sáng tác của mình, cụ thể, chúng tôi đi tìm hiểu về yếu tố khẩu ngữ, tác dụng của nó mà tác giả sử dụng trong tập truyện *Hương Rừng Cà Mau*.

HRCM của Sơn Nam là tuyển tập truyện ngắn về những người nông dân Nam Bộ sống cách nay năm sáu chục năm. Việc nghiên cứu hệ thống từ ngữ, cách kết nối cú pháp và kết nối đoạn trong từng tác phẩm có thể giúp chúng ta hiểu được những dụng công của tác giả trong việc tận dụng các yếu tố khẩu ngữ cho xây dựng nhân vật và các hoàn cảnh điển hình. Xuất phát từ mong muốn này, chúng tôi chọn đề tài “*Yếu tố khẩu ngữ trong HRCM của Sơn Nam*”.

2. Lịch sử nghiên cứu

Mặc dù xuất hiện rất sớm trên văn đàn Miền Nam, nhưng trước 1975 Sơn Nam ít được giới học giả Sài Gòn nhắc tới. Có lẽ bên cạnh lí do về vấn đề chính trị, còn có vấn đề về phong cách viết của ông, cái phong cách có phần ngược với xu thế văn chương thời thượng hồi đó ở vùng tạm chiếm, dưới ách Mỹ Ngụy.

Sơn Nam chỉ được chú ý và được đánh giá cao sau ngày đất nước được giải phóng, khi trào lưu trở về nguồn đã trở thành một xu hướng mới của thời đại. Chỉ khoảng sau 10 năm đất nước thống nhất, nhiều tác phẩm của ông đã được tái bản, trong đó nổi tiếng nhất là *HRCM*.

Trong lời tựa cho *HRCM* tập 1, nhà thơ Viễn Phương coi Sơn Nam là một cây bút xuất sắc và tiêu biểu cho văn chương Nam Bộ thế kỉ XX. Trong *Các tác gia văn học Việt Nam*, viết năm 1992, các tác giả Nguyễn Đăng Mạnh, Nguyễn Đình Chú, Nguyễn An đã coi *HRCM* là tác phẩm tiêu biểu nhất, đặc sắc nhất của Sơn Nam. *Từ điển văn học* bộ mới in năm 2004 cho tác phẩm này là "đã đem lại cho nhiều thế hệ người đọc những xúc cảm thẩm mỹ bổ ích, những gợi ý chân thành cao quý về đất nước và tình người" [27,1566]. Với Trần Hữu Tá, *HRCM* đã chứng tỏ được tác giả của nó là "một người cầm bút có dáng vẻ và hương sắc riêng" [45,72].

Bàn về phong cách nghệ thuật của Sơn Nam trong *HRCM*, *Từ điển văn học*, bộ mới, cho rằng: "Truyện ngắn của Sơn Nam có cốt cách, ý vị riêng ... Tác giả viết hết sức thoải mái, tự nhiên, như lời kể trong bữa nhậu bằng ngôn

ngữ đời thường. Phương ngữ được dùng vừa phải, đúng chỗ. Con người và vùng đất "nê địa" Cà Mau cứ thể hiện lên trên từng trang viết của ông, cuốn hút, say người." [27, 1566]. Bước sang thế kỉ XXI, các nghiên cứu về Sơn Nam tiếp tục đi theo hướng này nhưng dưới một tiếp cận mới: nghiên cứu thi pháp. Phong cách Sơn Nam được các nhà nghiên cứu cụ thể và chi tiết hóa qua những dụng công của ông trong sử dụng lời ăn tiếng nói hàng ngày của người Nam Bộ. Các công trình nghiên cứu đều có khát vọng chung là mong muốn cắt nghĩa cho thật khoa học cái gọi là "hương sắc riêng", cách "viết như nói" của Sơn Nam.

Truyện ngắn Sơn Nam gồm "một thế giới nhân vật phong phú và đa dạng", từ những người lao động chăm chỉ đến những kẻ quen sống dựa dẫm, lười biếng; từ những người thật thà, chân chỉ đến những kẻ bịp bợm, sống lang bạt kì hồ; từ những người còn nặng lòng với đất nước, quê hương đến những kẻ rắp tâm làm tay sai cho ngoại bang... Ứng với mỗi một loại nhân vật là một loại tính cách. Theo Lê Thị Thùy Trang, 2003, trong *HRCM*, các nhân vật đều ít được mô tả ngoại hình. Thay vào đó là cách mô tả đặc biệt riêng của Sơn Nam: thông qua lời nói, thái độ, hành động.. Nhưng cái làm nên ấn tượng Sơn Nam nhất trong lòng người đọc là nghệ thuật sử dụng tiếng địa phương Nam Bộ. "Đó là cách diễn đạt khéo léo mà không cầu kì, mộc mạc, chân thành, giản dị, dễ hiểu mà không kém mượt mà, không làm mất đi tính thẩm mỹ của văn học" [56, 113]. "Nhiều tác phẩm trong *HRCM* mang đậm khẩu khí Nam Bộ. Ở những tác phẩm này gần như tác giả đã sao chụp nguyên mẫu ngoài cuộc sống" [56, 116].

Nguyễn Văn Nở và Nguyễn Thị Tuyết Hoa, 2015, cho rằng, "Một trong những yếu tố làm nên sức hấp dẫn trong truyện ngắn của Sơn Nam là cách vận dụng ngôn ngữ của ông, đặc biệt là phương ngữ Nam Bộ. Lớp từ vựng trong phương ngữ Nam Bộ được vận dụng để miêu tả trong truyện ngắn Sơn Nam rất đa dạng.". Theo các tác giả này, "...một số lớp từ sau: lớp từ xưng hô, lớp từ định danh một số động vật, thực vật, lớp từ chỉ đặc điểm địa hình, hiện tượng